TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 16/2019/HS -ST
Ngày 10 - 6 – 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lã Phi Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Gương và ông Trần Xuân Thanh.
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên
Ngày 10 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/TLST - HS ngày 16/5/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST - HS ngày 27/5/2019 đối với các bị cáo:
1. Hoàng Văn Th, sinh năm 1987, tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Trần Thị N; có vợ Phạm Thị S và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản sán số 20/2012/HSST ngày 21/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29/10/2018. Có mặt.
2. Phạm Danh K, sinh năm 1984, tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Thôn g T, xã Tr, huyện X, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Danh Ch và bà Lê Thị L; có vợ (vợ 1, Lục Thị T đã ly hôn; vợ 2, Đỗ Thị V) và có 03 con; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 27/8/2018 bị Công an xã Liêm Túc, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính: Phạt tiền 300.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng; Nhân thân ngày 24/6/2010, bị UBND huyện Phú Xuyên Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội số 3, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội thời

gian 24 tháng; ngày 19/12/2012, bị UBND huyện Phú Xuyên Quyết định về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú với thời gian 24 tháng, kể từ ngày 16/01/2013; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29/10/2018. Có mặt.

3. Chu Văn H (tên gọi khác Hiếu C), sinh năm 1993, tại Hà Nội; nơi cư trú: Tiểu Th, thị trấn M, huyện X, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn B và bà Phùng Thị L; có vợ Vũ Thị Tuyết M và có 02 con; tiền án: Ngày 29/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, ngày 17/5/2017 chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; hiện đang tạm giam theo bản án số 01/HS – ST ngày 07/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thường tín, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

4. Trần Mạnh H, sinh năm 1983, tại Hà Nội; nơi cư trú: Tiểu khu Th, thị trấn M, huyện X, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M (đã chết) và bà Trần Thị Ng; ; có vợ Trần Thị Th và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Vũ Văn C, sinh năm 1977, tại Hà Nội; nơi cư trú: Tiểu khu M, thị trấn X, huyện X, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Vũ Thị H (đã chết); có vợ Đỗ Thị Th và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản sán số 13/2013/HSST ngày 13/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 02/02/2019. Có mặt.

Bị hại:

1. Ông Trần Trung H, sinh năm 1964

Trú tại: Tiểu khu Th, thị trấn M, huyện X, Thành phố Hà Nội.

2. Gia đình cụ Trần Tán B, do ông Trần Tấn H, sinh năm 1961; trú tại: 17 Trần T, phường X, quận Tr, Thành phố Hà Nội làm đại diện. Ông H ủy quyền cho anh Phi Hoàng Q, sinh năm 1975; trú tại: Tiểu khu Th, thị trấn M, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lưu Văn Ph, sinh năm 1980, chị Đặng Thị Th, sinh năm 1982

Đều trú tại: Thôn X, xã N, huyện T, Thành phố Hà Nội.

- Chị Đỗ Thị Th, sinh năm 1981; trú tại: Tiểu khu M, thị trấn X, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Chị Đỗ Thị Th có mặt; ông Trần Trung H, anh Phi Hoàng Q, anh Lưu Văn Ph, chị Đặng Thị Th đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biết tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 10 năm 2018, Hoàng Văn Th, cùng Vũ Văn C, sinh năm 1977, ở tiểu khu Phú Mỹ, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội đến nhà ông Trần Trung H, ở tiểu khu Phú Thịnh, thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội chơi. Tại đây Thái nhìn thấy nhà ông H có 01 bức tranh gỗ khảm trai dựng ở trong buồng. Ngày hôm sau, Th điện thoại hỏi Cường về giá trị của bức tranh gỗ nhà ông H, thì Cường trả lời bức tranh gỗ đó có giá trị, nên Th đã nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 19 giờ ngày 12/10/2018, Th đi bộ đến nhà ông H quan sát thấy không có ai, Th liền vào bê bức tranh mang ra ngoài vườn nhà ông H cất giấu. Sau đó, Th điện thoại cho Phạm Danh K, sinh năm 1984 ở thôn Phong Triều, xã Nam Triều, huyện Phú Xuyên (là bạn) và nói "Tao vừa lấy trộm được bức tranh gỗ, gọi xe ô tô mang bức tranh bán", thì Kỳ đồng ý. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày, Kỳ gọi xe Taxi 25 (không rõ tên, địa chỉ người lái xe và biển số xe Taxi) đến đón Kỳ, Th rồi cả hai đến vườn nhà ông H. Th, K khênh bức tranh lên xe ô tô, sau đó Thái về nhà, còn Kỳ gọi điện thoại cho Lưu Văn Ph, sinh năm 1980, ở thôn Hoàng Xá, xã Thống Nhất, huyện Thường tín để mang bức tranh đến cắm. Tại nhà Phúc (vợ là Đặng Thị Th), Kỳ cắm bức tranh cho vợ chồng Phúc, Thì được 6.000.000 đồng (không có giấy tờ); Vợ chồng Phúc, Thì đưa cho K tiền mặt 1.000.000 đồng, và 01 con chó Béc dê khoảng 20kg, trị giá 5.000.000 đồng. Kỳ mang con chó về bán cho ông Phạm Danh Ngh, sinh năm 1966, ở thôn Phong Triều, xã Nam Triều, huyện Phú Xuyên được 3.000.000 đồng. Ông Mg mua chó về nuôi, nhưng không nuôi được nên đã bán cho một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ được 2.500.000 đồng.

Ngày 14/10/2018, K gặp Th, K nói với Th là cắm được bức tranh gỗ cho vợ chồng Ph, Thì được 6.000.000 đồng, Kỳ đưa cho Th 1.000.000 đồng và nói nợ Thái 2.000.000 đồng, số tiền hưởng lợi từ bức tranh Th, K dùng vào chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 29/10/2018 Hoàng Văn Th và Phạm Danh K đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên đầu thú, sau đó cơ quan điều tra đã thu giữ bức tranh gỗ khảm trai do vợ chồng Phúc, Thì đã cầm cố của Phạm Danh K và trả lại cho ông Trần Trung H.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 31/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Xuyên định giá: 01 bức tranh gỗ, khảm trai, kích thước (197 x 80 x 05)cm, bức tranh cũ đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 19.500.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 10 giờ ngày 09/10/2018, Chu Văn Hi và Trần Mạnh H đến nhà Vũ Văn C ở tiểu khu Phú Mỹ, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Tại đây Hiếu nói với C có con nghê đá muốn bán, thì C bảo với H chụp ảnh cho xem. Sau khi xem ảnh thì C đồng ý mua, C nói "Nếu lấy được con nghê này thì anh mua". Đến 20 giờ cùng ngày H đến nhà

Hiếu chơi uống nước, một lúc sau thì Cường cũng đến nhà H. Tại đây C nói với H và H "Xem triển khai lấy con Nghê ở tiểu khu Phú Gia đi, cần gì anh Hỗ trợ". H và H hiểu là C bảo lấy trộm con Nghê đá, cả hai đồng ý. Đến khoảng 01 giờ ngày 10/10/2018, Hiếu điện thoại cho Phạm Danh K, rủ K lấy trộm con Nghê đá, Kỳ đồng ý. H điện thoại cho H, hiện gặp nhau ở đoạn đường đi vào trạm Y tế thị trấn Phú Minh để lấy trộm con Nghê đá. Sau đó H, K, H đi vào bên trong khu mộ gia đình của cụ Trần Tán B ở tiểu khu Phú Gia, thị trấn Phú Minh cùng nhau vần con Nghê đá nhưng do con Nghê đá quá nặng, nên K điện thoại cho Hoàng Văn Th đến. Khi Th đến nơi cả 04 người cùng nhau vần con Nghê đá ở khu mộ ra ngoài đường, rồi Hiếu, Kỳ đến nhà ông Phùng Văn Hoạch, sinh năm 1966, ở thôn Văn Minh, xã Văn Nhân, huyện Phú Xuyên (có họ hàng với Hiếu) để mượn xe lôi, ông Hoạch đồng ý cho H mượn xe lôi. H, K mang xe lôi đến thì 04 người khênh con Nghê đá lên xe rồi chở đến bãi rác thôn Đặng Xá, xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín cất giấu.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H, K, Th đến vị trí giấu con nghê đá, còn Hiếu đến nhà Vũ Văn C để thỏa thuận giá bán con Nghê. Cường đồng ý mua con Nghê của H và thuê xe ô tô của anh Đỗ Văn Hải, sinh năm 1975 ở cùng tiểu khu Phú Mỹ, thị trấn Phú Xuyên để trở hàng, C thuê ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1958, ở thôn Văn Minh, xã Văn Nhân cùng đi bê con nghê. Khi xe ô tô đến bãi giác thì K, Th, H cùng nhau bê con nghê lên xe ô tô. Sau đó Hà, Th đi về nhà, còn K đi cùng xe ô tô về nhà Cường. Tại nhà C, H, K đã giao con Nghê đá cho Cường rồi đi về nhà, Cường bảo với H "Em cứ về đi, anh không để hội em thiệt đâu". Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, K đến nhà Cường để lấy tiền. C điện thoại cho H thông báo giá tiền, rồi C đưa cho K 9.000.000 đồng để K mang về giao cho H. Tại nhà H, K đưa cho H 9.000.000 đồng; H đưa cho H, K, Th mỗi người 2.000.000 đồng, còn H được Hưởng 3.000.000 đồng.

Đến ngày 12/10/2018, Vũ Văn C thuê xe ô tô Taxi của người không quen biết, không nhớ biển số chở con nghê đá bán cho anh Phạm Đức Diệp, sinh năm 1983, ở tổ 7, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình 15.000.000 đồng, nhưng anh D chưa trả tiền cho Cường, vì con nghê bị gẫy 01 chân, D nói với C khi nào gắn được chân con nghê thì D sẽ trả tiền cho C, C đã gửi lại con nghê đá tại nhà D.

Ngày 02/02/2019, Cơ quan điều tra đã khám xét nhà ở của Vũ Văn C, nhưng không thu được con nghê; ngày 21/02/2019 Cơ quan điều tra ra lệnh trích xuất và áp giải Cường đến nhà Phạm Đức D, tại nhà D không tìm thấy con nghê đá mà Cường đã để lại tại nhà D.

Ngày 26/4/2019, chị Đỗ Thị Th là vợ bị cáo Vũ Văn C đã bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình cụ Trần Tán B.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 13/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Xuyên định giá: 01

con Nghê đá màu xám, kích thước dài 01m, cao 50cm, rộng 30cm, được mua từ năm 1936, có giá là 15.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 21/CT - VKS ngày 07/5/2019 của VKSND huyện Phú Xuyên đã truy tố Hoàng Văn Th, Phạm Danh K, Vũ Văn C, Chu Văn H và Trần Mạnh H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS. Riêng bị cáo Phạm Danh K bị truy tố thêm về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của BLHS

Tại phiên toà:

Các bị cáo Hoàng Văn Thái, Phạm Danh K, Vũ Văn C, Chu Văn H và Trần Mạnh H đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với Chu Văn H Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự xử phạt từ 20 đến 24 tháng tù, tổng hợp hình phạt 36 *(Ba mươi sáu)* tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tại bản án số 01/2019/HS – ST ngày 07/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Chu Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 56 đến 60 tháng tù. thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2018.

Đối với Hoàng Văn Thái: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt từ 18 đến 24 tháng tù.

Đối với Phạm Danh K: Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 323; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự xử phạt từ 12 đến 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; từ 12 đến 15 tháng tù về Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng hợp xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Đối với Vũ Văn Cường: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt từ 12 đến 15 tháng tù.

Đối với Trần Mạnh H: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự buộc các bị cáo Hoàng Văn Th và Phạm D K phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho vợ chồng anh Lưu Văn Phúc, chị Đặng Thị Th 6.000.000 đồng

Ngoài ra còn đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo, các bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo với mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào không gian, thời gian, điều kiện, hoàn cảnh, nguyên nhân, diễn biết hành vi; căn cứ lời khai nhận của các bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản thu giữ vật chứng, bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 19 giờ ngày 12/10/2018, Hoàng Văn Th đã vào nhà ông Trần Trung H, ở tiểu khu Phú Thịnh thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội lấy trộm 01 bức tranh gỗ, khảm trai, trị giá 19.500.000 đồng. Sau khi Thái trộm cắp được thì điện thoại cho Phạm Danh K và nói với Kỳ vừa trộm cắp được bức tranh và nhờ K mang đi tiêu thụ bức tranh.

Khoảng 01 giờ ngày 10/10/2018, Chu Văn H, Trần Mạnh H , Phạm Danh K, Hoàng Văn Th đã đến khu mộ gia đình của cụ Trần Tán B ở tiểu khu Phú Gia, thị trấn Phú Minh lấy trộm một con nghê đá, trị giá 15.000.000 đồng.

Đối chiếu quy định của pháp luật, hành vi của các bị cáo Hoàng Văn Th, Phạm Danh K, Vũ Văn C, Chu Văn H và Trần Mạnh H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS. Riêng bị cáo Phạm Danh K phạm cả tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của BLHS. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã không chỉ trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự công, trật tự pháp luật XHCN mà còn gây hoang mang nghi kỵ trong nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương... khiến dư luận hết sức bất bình đòi hỏi phải đưa ra xử lý bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với vai trò

và tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của từng bị cáo và hậu quả mà chúng gây ra.

Xét các bị cáo trong nhóm Trộm cắp tài sản:

Xét Hoàng Văn Thái là người tham gia trộm cắp 02 lần, trong đó có một lần đi trộm cắp một mình lên xếp ở vị trí thứ nhất so với đồng bọn.

Chu Văn H là người khởi xướng trong vụ trộm cắp xảy ra ngày 10/10/2018 và là người thực hiện tích cực nhất nên xếp ở vị trí thứ hai.

Phạm Danh K, Trần Mạnh H, tuy thực hiện tội phạm không kém phần tích cực, song là những kẻ bị rủ rê nên xếp ở nhóm thứ ba và thứ tư.

Vũ Văn Cường là người giúp sức, hứa hẹn mua tài sản trộm cắp mà cả bọn thực hiện nên xếp ở vị trí thứ năm.

Xét bị cáo Phạm Danh k trong nhóm Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có:

Chỉ có một mình bị cáo Phạm danh Kỳ là người thực hiện, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm một mình trong vụ án Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo; bị cáo Hoàng Văn Th, Trần Mạnh H, Phạm Danh K, sau khi phạm tội ra đầu thú; (Riêng bị cáo Trần Mạnh Hà phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Vũ Văn C sau khi phạm tội, tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại khắc phụ hậu quả); là những tình tiết quy định tại các b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS mà giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn Thái phạm tội 02 lần; bị cáo Chu Văn H, nhân thân bị cáo đã có một tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm; là những tình tiết quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Bị cáo Phạm danh Kỳ, ngày 27/8/2018 bị Công an xã Liêm Túc, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính: Phạt tiền 300.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng, đây cũng là tình tiết để HĐXX xem xét khi nghị án.

Về xác định người bị hại trong vụ án xẩy ra ngày 10/10/2018, tại khu mộ gia đình của cụ Trần Tán Bình ở tiểu khu Phú Gia, thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Tòa án đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung (02 lần) để làm rõ gia đình cụ Trần Tán B gồm những ai, để xác định cụ thể người bị hại, nhưng Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không thể làm rõ thêm thông tin về gia đình cụ Trần Tán Bình, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 21 ngày 07/5/2019.

Về trách nhiệm dân sự:

Vụ thứ nhất: Quá trình tố tụng, phía bị hại ông Trần Trung H đã nhận lại tài sản bức tranh gỗ khảm trai của mình và không yêu cầu bồi thường gì nữa. Nên tòa không xét.

Đối với anh L Văn P, chị Đặng Thị Th đều là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cho rằng: Vợ, chồng anh Phúc, chị Thì có cầm một bức tranh của Kỳ trị giá 13.000.000 đồng (không giấy tờ); (Đã giao 6.000.000 đồng, 01 con chó béc giê trị giá 5.000.000 đồng và trừ nợ 2.000.000 đồng mà Kỳ nợ vợ, chồng trước đây). Tuy nhiên bị cáo Kỳ chỉ thừa nhận cầm bức tranh cho vợ chồng anh Ph, chị Th được 6.000.000 đồng; cơ quan điều tra đã yêu cầu anh Ph, chị Th đến Cơ quan điều tra làm việc để đối chất làm rõ, nhưng anh Phúc, chị Th đều không đến. Ngoài lời khai của anh Ph, chị Th cũng như cơ quan điều tra không xuất trình, thu thập được bất kỳ chứng cứ nào khác để chứng minh anh Ph, chị Th đưa cho bị cáo K 13.000.000 đồng . Vì vậy chỉ có thể xác định bị cáo K cắm bức tranh cho vợ chồng anh Phúc, chị Thì 6.000.000 đồng, nên buộc các bị cáo Hoàng Văn Th và Phạm Danh K phải có trách nhiệm liên đới bồi hoàn cho vợ chồng anh Lưu Văn Ph, chị Đặng Thị Th.

Vụ thứ 2: Quá trình tố tụng, phía chị Đỗ Thị Th trình bầy: Ngày 26/4/2019, chị Đỗ Thị Th (vợ bị cáo Vũ Văn C) đã bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình cụ Trần Tán B theo thỏa thuận 15.000.000 đồng, gia đình cụ Trần Tán Bình, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác. Tại phiên tòa hôm nay chị Đỗ Thị Th và bị cáo Vũ Văn C không yêu cầu các bị cáo khác phải bồi hoàn nên trách nhiệm dân sự không đặt ra. Tòa không xét.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với anh Lưu Văn Phúc, chị Đặng Thị Th có cầm bức tranh gỗ khảm trai của Phạm Danh Kỳ; Ông Phạm Danh Ngh có mua con chó của K, nhưng anh Phúc, chị Thì, ông Nghị không biết tài sản đó do Kỳ trộm cắp mà có, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, Viện kiểm sát không đề nghị nên Tòa không xét.

Đối với ông Phùng Văn Hoạch cho Hiếu mượn xe lôi đến chở con nghê đá, anh Đỗ Văn Hải là người được Cường thuê chở con nghê đá về nhà Cường, ông Nguyễn Văn Quốn là người đi cùng với Hải đều những người không biết về con nghê đá mà các bị cáo đã lấy trộm. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, Viện kiểm sát không đề nghị, nên Tòa không xét.

Đối với Phạm Đức D có khai C mang con nghê đá cho D, nhưng D chưa mua, con nghê đá gửi nhà D, Cơ quan điều tra đã truy trìm nhưng không tìm thấy con nghê đá đó. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, Viện kiểm sát không đề nghị, nên Tòa không xét.

Ngoài ra buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Th, Chu Văn H, Trần Mạnh H , Vũ Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản" ; bị cáo Phạm Danh Kỳ phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 18 *(Mười tám)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày ngày 29/10/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Chu Văn H 16 *(Mười sáu)* tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm, tổng hợp hình phạt 36 *(Ba mươi sáu)* tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tại bản án số 01/2019/HS – ST ngày 07/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Chu Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 52 *(Năm mươi hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2018.

- Áp dụng khoản khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Danh K 15 *(Mười lăm)* tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Danh K 09 *(Chín)* tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tổng hợp hình phạt: Áp dụng Điều 55 của BLHS buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày ngày 29/10/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Mạnh H 12 *(Mười hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn C 09 *(Chín)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự, buộc các bị cáo Hoàng Văn Th và Phạm Danh K phải có trách nhiệm liên đới bồi hoàn cho vợ chồng anh Lưu Văn Ph, chị Đặng Thị Th 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng)*. Hoàng Văn Th phải bồi thường 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*, Phạm Danh K phải bồi thường 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)*.

4. Về biện pháp bảo đảm thi hành án: Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Ph, chị Th) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Hoàng Văn Th, Phạm Danh K không trả, thì hàng tháng còn phải trả cho (anh Ph, chị Th) số tiền lãi theo mức lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn Th, Chu Văn H, Trần Mạnh H , Vũ Văn Cường, Phạm Danh K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Hoàng Văn Th và Phạm Danh K mỗi bị cáo phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận;
- ***Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ tư pháp;***
- ***TAND thành phố Hà Nội;***
- ***VKSND huyện Phú Xuyên;***
- ***Công an huyện Phú Xuyên;***
- ***Chi cục THADS huyện Phú Xuyên*;**
- ***UBND xã Văn Tự; xã Liêm Túc***
- ***UBND thị trấn Phú Xuyên, thị trấn Phú Minh***
- ***Các bị cáo ;***
- ***Bị hại ;***
- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;***
- ***Lưu HS, VT.***

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- UBND xã Văn Tự; xã Liêm Túc
- UBND thị trấn Phú Xuyên, thị trấn Phú Minh
- Các bị cáo ;
- Bị hại ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lã Phi Hùng

- Lưu HS, VT.